ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:74 /GP-UBND

Quảng Ngãi, ngày🛂 tháng 12 năm 2020

GIẨY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC DƯỚI ĐẤT

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 59/2014/QĐ-UBND ngày 09/12/2014 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định về quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 1947/QĐ-UBND ngày 21/10/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch tài nguyên nước tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016 – 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 74/QĐ-UBND ngày 15/01/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Danh mục các vùng hạn chế và vùng cho phép khai thác, sử dụng nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất của Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh ngày 12/11/2020 và hồ sơ kèm theo; đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 5025/STNMT-TNN ngày 23/12/2020, kèm theo văn bản thẩm định hồ sơ số 5024/TĐHS-STNMT ngày 23/12/2020.

QUYÉT ĐỊNH:

- Điều 1. Cho phép Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh, địa chỉ: Số 51 Phan Chu Trinh, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi được khai thác, sử dụng nước dưới đất, với các nội dung chủ yếu sau đây:
- 1. Mục đích khai thác, sử dụng nước: Cấp nước cho Hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Tịnh Giang phục vụ nhu cầu ăn uống và sinh hoạt cho Nhân dân xã Tịnh Giang, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi.

- Vị trí công trình khai thác nước: Thuộc địa phận thôn An Hòa, xã Tịnh Giang, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi.
- 3. Tầng chứa nước khai thác: Tầng chứa nước lỗ hồng các thành tạo bồi tích sông $(aQ_2^3 \text{ và } aQ_1^3)$, tuổi Holocen (qh) và Pleistocen hạ (qp).
 - 4. Tổng số giếng khai thác: 05 giếng (01 giếng đào, 04 giếng khoan).
- Tổng lượng nước khai thác: 500 m³/ngày đêm với chế độ khai thác
 ngày trong năm.
 - 6. Thời hạn của giấy phép: 05 năm.

Vị trí toạ độ, lưu lượng và các thông số của công trình cụ thể như sau:

Số hiệu giếng	Hệ tọa độ (kinh tuyến múi chi	trục 108, ếu 3 ⁰)	Lưu lượng (m³/ngày đêm)	Chế độ khai thác (giờ/ngày đêm) Chiều sâu đoạn thu nước (m)		Chiều sâu mực nước tĩnh (m)	Chiều sâu mực nước động lớn nhất cho phép (m)	Tầng chứa nước	
	X (m)	Y (m)							
TG1	1676245	565961	56	20	6,00	10,00	6,0	11,00	qp
TG2	1676257	565975	56	20	6,05	11,95	6,05	12,03	qp
TG3	1676265	565980	56	20	6,10	12,90	6,10	12,55	qp
TG4	1676289	566005	57	20	5,95	14,05	5,95	12,98	. qp .
TG5	1675865	566203	275	20	0,20	5,80	0,20	3,10	gh

Điều 2. Các yêu cầu cụ thể đối với Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh:

- 1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 Giấy phép này; nếu thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 Giấy phép này phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản.
- 2. Thực hiện việc quan trắc lưu lượng, mực nước, chất lượng nước trong quá trình khai thác và truyền thông tin, số liệu theo quy định để Sở Tài nguyên và Môi trường theo dõi, kiểm tra, giám sát.
- 3. Bố trí thiết bị, nhân lực để thực hiện việc quan trắc, giám sát quá trình khai thác, sử dụng nước của công trình; lập sổ theo dõi lượng nước khai thác, sử dụng hàng ngày, tháng, năm.
 - 4. Thiết lập vùng bảo hộ vệ sinh của công trình khai thác theo quy định.
- Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành liên quan đến lĩnh vực cấp nước theo quy định.
- 6. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2, Điều 43 Luật Tài nguyên nước.
- 7. Hằng năm (trước ngày 30/6 và ngày 30/01 của năm tiếp theo) tổng hợp báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường) tình hình

khai thác, sử dụng nước và các vấn đề phát sinh trong quá trình khai thác, sử dụng nước tại công trình.

- Chịu sự kiểm tra, giám sát của Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thực hiện việc bảo vệ nguồn nước trong quá trình khai thác theo quy định.
- 10. Nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, thuế tài nguyên và thực hiện các nghĩa vụ tài chính khác trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định của pháp luật.
- Điều 3. Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1, Điều 43 Luật Tài nguyên nước và quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường:

- 1. Chủ trì, phối hợp với UBND huyện Sơn Tịnh định kỳ và đột xuất thực hiện việc giám sát quá trình thực hiện nội dung Điều 1 và Điều 2 Giấy phép này của Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh. Trường hợp phát hiện vi phạm thì xử lý nghiêm theo quy định.
- 2. Thực hiện việc thẩm định hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định.
- Điều 5. Giấy phép này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh còn tiếp tục khai thác nước dưới đất như quy định tại Điều 1 Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn Giấy phép theo quy định.
- Điều 6. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Công an tỉnh; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Sơn Tịnh; Chủ tịch UBND xã Tịnh Giang; Giám đốc Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhân:

- Như Điều 6:
- CT, PCT UBND tinh;
- Cuc Quản lý tài nguyên nước;
- VPUB: PCVP (NN), HCC, CB-TH;
- Luu: VT, NN-TN (hc591).

КТ. СНŮ ТІСН РНО СНŮ ТІСЯ

Trân Phước Hiền